

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Ngày 12/03/2018

ASEANSC RESEARCH



DÒNG TIỀN TRỞ LẠI CUỐI PHIÊN KÉO VN-INDEX VƯỢT MỐC 1.130

I. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

CNG: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%

CNG - CTCP CNG Việt Nam - Ngày 23/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 26/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 15%, thanh toán bắt đầu từ ngày 17/5/2018.

TV2: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 100%

TV2 - CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 2 - Ngày 19/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 20/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 04/4/2018. Cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100% (cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu được nhận 1 cổ phiếu mới).

SSI: Daiwan Securities Group INC đăng ký mua vào hơn 22,86 triệu cp

SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Daiwan Securities Group INC, cổ đông lớn đăng ký mua vào hơn 22,86 triệu cổ phiếu SSI từ ngày 16/3 đến 13/4 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Dự kiến giao dịch thành công, cổ đông trên sẽ nâng sở hữu tại SSI từ hơn 87,35 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 17,47% lên 110,21 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 22,04%.

ATB: Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc đăng ký bán toàn bộ 660.000 cp

ATB - CTCP An Thịnh - Trong khoảng thời từ 13/03 tới 06/04, ông Nguyễn Đình Thắng - Ủy viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc đăng ký bán toàn bộ 660.000 cp ATB, ứng với 4,75% vốn điều lệ. Giao dịch được thực hiện theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh, với mục đích tiêu dùng cá nhân.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↓ -157.13	25,178.61
	S&P 500	↑ 27.51	7,588.32
	Nasdaq	↓ -3.55	2,783.02
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -9.75	7,214.76
	DAX	↑ 71.71	12,418.39
	CAC 40	↑ 2.31	5,276.71
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -66.96	21,757.07
	Hang Seng	↑ 598.12	31,594.33
	Shanghai	↑ 19.53	3,326.70

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 12/03/2018

II. TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Doanh nghiệp dệt may chờ phát cờ

Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) đã chính thức được thông qua và dệt may được đánh giá là ngành hưởng lợi nhiều nhất từ hiệp định này. Tuy nhiên, trên thực tế, không phải doanh nghiệp nào cũng đủ khả năng đáp ứng điều kiện để tận dụng cơ hội từ CPTPP. Chi tiết xin xem tại: <http://tinnhanhchungkhoan.vn/thuong-truong/doi-hiep-dinh-det-may-cho-phat-co-221347.html>

Thủ tướng: Tăng trưởng GDP quý I/2018 ước đạt 7,41%

Thông tin với kiểu bào về tình hình kinh tế-xã hội của đất nước quý I/2018, Thủ tướng cho biết, tốc độ tăng trưởng kinh tế của đất nước ước đạt 7,41%. Đây là mức tăng trưởng cao nhất trong quý I của nhiều năm trở lại đây, và cao hơn mức tăng 5,1% quý I/2017. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/thu-tuong-tang-truong-gdp-quy-i-2018-uoc-dat-741-20180313091738227.chn>

Ngày 13/03: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.450 đồng, giảm 11 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 13/3 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.450 đồng, giảm 11 đồng so với mức công bố sáng qua. Đầu giờ sáng 13/3, một số ngân hàng thương mại giảm tỷ giá ngoại tệ đồng đô la Mỹ hôm nay bớt 5 đồng so với phiên liền trước xuống phổ biến ở mức 22.720 đồng (mua) và 22.790 đồng (bán). Cụ thể: Tại Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.720 - 22.790 VND/USD (mua vào - bán ra), giữ nguyên so với ngày hôm qua.

Sáng ngày 13/03: Giá vàng SJC ở mức 36,66 - 36,74 triệu đồng/lượng

Mở cửa lúc 8h30 sáng 13/3, giá vàng miếng trong nước được Tập Đoàn Vàng bạc đá quý DOJI niêm yết ở mức: 36,66 triệu đồng/lượng (mua vào) và 36,74 triệu đồng/lượng (bán ra), tăng 20-40 ngàn đồng ở chiều mua vào và bán ra so với cuối giờ chiều phiên liền trước. Tới đầu giờ sáng 13/3 (giờ Việt Nam), giá vàng thế giới giao ngay đứng ở mức 1.317,8 USD/ounce. Vàng thế giới quy đổi theo giá USD ngân hàng có giá 36,5 triệu đồng/lượng, chưa tính thuế và phí, thấp hơn 250 ngàn đồng so với vàng trong nước.

III. TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 12/03: Chỉ số Dow Jones giảm 1.1%, xuống 61.36 USD/thùng

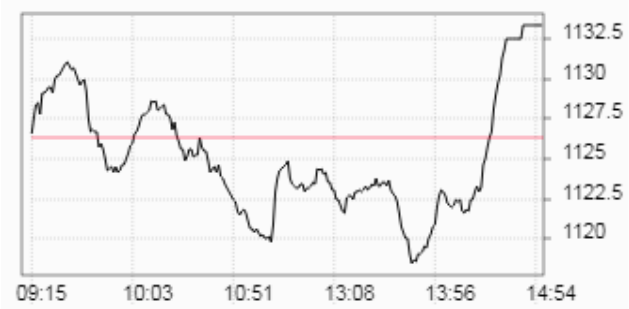
Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 4 trên sàn Nymex lùi 68 xu (tương đương 1.1%) xuống 61.36 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 trên sàn Luân Đôn mất 54 xu (tương đương 0.8%) còn 64.95 USD/thùng. Hôm thứ Năm (08/03), cả hợp đồng dầu WTI lẫn dầu Brent đều đóng cửa tại mức thấp nhất kể từ giữa tháng 2/2018.

Ngày 12/03: Dầu WTI giảm 0.62%, xuống 25,178.61 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Hai, chỉ số Dow Jones lùi 157.13 điểm (tương đương 0.62%) xuống 25,178.61 điểm, chỉ số S&P 500 mất 3.55 điểm (tương đương 0.13%) còn 2,783.02 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite tiến 27.52 điểm (tương đương 0.36%) lên 7,588.33 điểm.

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

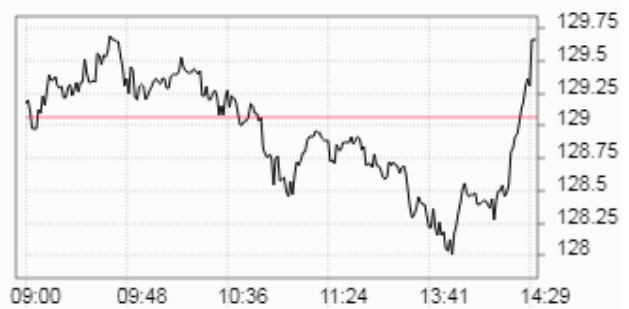
Thay đổi (điểm)	↑	+7,02/+0,62%
Giá trị (điểm)	↑	1,133.31
Khối lượng (cp)		233,199,290
Giá trị (tỷ đồng)		6,917.07
Số cp tăng giá	↑	155
Số cp giảm giá	↓	132
Số cp đứng giá	→	68

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HOT	16.9	16.9	16.9	16.9	10	↑ 7.0%
EVG	6.2	6.2	6.2	6.2	535,510	↑ 7.0%
IDI	15.2	16.2	16.2	15.2	11,084,110	↑ 7.0%
HAR	10.6	11.6	11.6	10.6	1,985,440	↑ 6.9%
VNE	6.8	7.1	7.1	6.6	2,877,350	↑ 6.9%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↑	+0,60/+0,47%
Giá trị (điểm)	↑	129.66
Khối lượng (cp)		55,905,947
Giá trị (tỷ đồng)		1,006.68
Số cp tăng giá	↑	85
Số cp giảm giá	↓	79
Số cp đứng giá	→	212

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HGM	39.6	39.6	39.6	39.6	4,000	↑ 10.0%
VIG	3.1	3.4	3.4	3.1	348,600	↑ 9.7%
MST	3.1	3.4	3.4	2.9	389,100	↑ 9.7%
POT	19	19.4	19.4	19	5,024	↑ 9.6%
DPC	13.7	13.7	13.7	13.7	900	↑ 9.6%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	22,825,440	895,670
BÁN	20,826,930	851,521
MUA - BÁN	1,998,510	44,149

IV. TỔNG QUAN GD NĐTNN

Ngày 13/03, khối ngoại mua ròng hơn 184 tỷ đồng trên HOSE và bán ròng hơn 5 tỷ đồng trên HNX. Cụ thể, trên sàn HOSE, họ đã mua vào hơn 22,8 triệu cổ phiếu (trị giá 1.201 tỷ đồng) và bán ra hơn 20,8 triệu cổ phiếu (trị giá 1.017 tỷ đồng). Trên sàn HNX, họ mua vào gần 0,89 triệu cổ phiếu (trị giá 11,6 tỷ đồng) và bán ra hơn 0,85 triệu cổ phiếu (trị giá 16,5 tỷ đồng).

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 12/03/2018):

3,055,884.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 12/03/2018):

1,126.29 điểm

Cập nhật ngày 12/03/2018

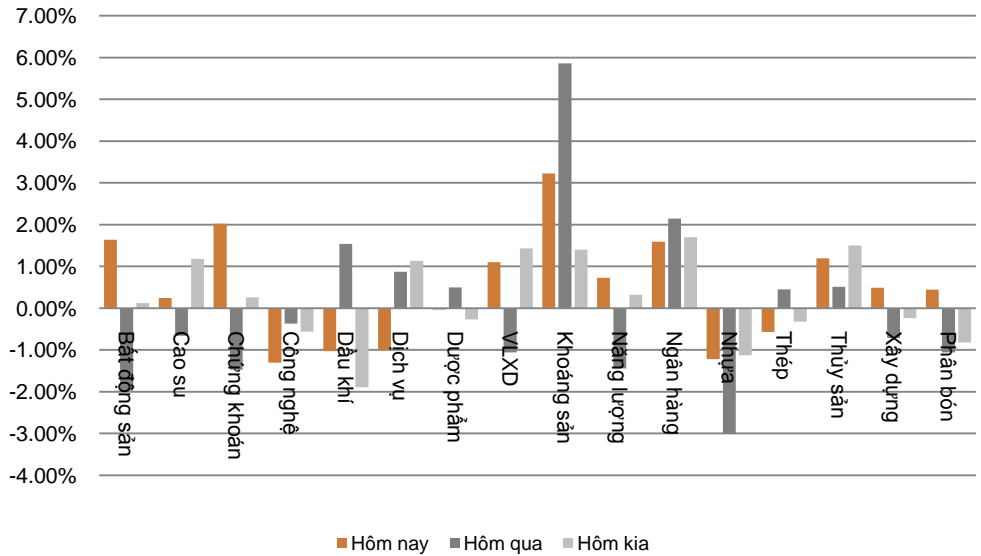
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	9.8%	1,451,453,429	206	210	4.0	1.9%	1,265,790	2.14
VIC	8.6%	2,637,707,954	100	102.6	2.6	2.6%	1,364,520	2.53
VCB	8.5%	3,597,768,575	72	72	0.0	0.0%	2,146,470	0.00
GAS	7.3%	1,913,950,000	116.2	115	-1.2	-1.0%	218,290	-0.84
SAB	4.6%	641,281,186	220.2	217	-3.2	-1.5%	100,580	-0.75
BID	4.3%	3,418,715,334	38.6	39.2	0.6	1.6%	1,980,080	0.75
CTG	4.1%	3,723,404,556	33.45	35.7	2.3	6.7%	14,039,020	3.09
MSN	3.6%	1,157,373,974	95.2	95	-0.2	-0.2%	263,070	-0.09
PLX	3.5%	1,293,878,081	82.4	81.5	-0.9	-1.1%	932,770	-0.43
VRE	3.5%	1,901,078,733	55.8	55.8	0.0	0.0%	5,678,180	0.00
VJC	3.1%	451,343,284	209.9	206	-3.9	-1.9%	931,120	-0.65
HPG	3.1%	1,517,079,000	62	61.5	-0.5	-0.8%	2,925,900	-0.28
VPB	2.7%	1,332,689,035	62.9	64.2	1.3	2.1%	4,148,500	0.64
ROS	2.1%	472,999,999	138.6	138.6	0.0	0.0%	1,043,120	0.00
MBB	2.0%	1,815,505,363	33.8	34.7	0.9	2.7%	6,110,910	0.60
BVH	1.9%	680,471,434	84.6	83.8	-0.8	-1.0%	169,620	-0.20
NVL	1.7%	642,828,788	79.7	78.8	-0.9	-1.1%	2,841,080	-0.21
HDB	1.4%	980,999,979	42.5	42.3	-0.2	-0.5%	1,687,940	-0.07
MWG	1.2%	316,988,437	117	116	-1.0	-0.9%	219,390	-0.12
FPT	1.1%	530,961,105	61.4	60.1	-1.3	-2.1%	4,159,670	-0.25

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

BIẾN ĐỘNG CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.64%
Cao su	↑ 0.24%
Chứng khoán	↑ 2.02%
Công nghệ	↓ -1.30%
Dầu khí	↓ -1.03%
Dịch vụ	↓ -1.00%
Dược phẩm	↓ -0.03%
VLXD	↑ 1.10%
Khoáng sản	↑ 3.22%
Năng lượng	↑ 0.73%
Ngân hàng	↑ 1.59%
Nhựa	↓ -1.22%
Thép	↓ -0.57%
Thủy sản	↑ 1.19%
Xây dựng	↑ 0.49%
Phân bón	↑ 0.44%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Chứng khoán	SSI	38.4	39.5	↑ 1.1	↑ 2.9%	5,269,610
	VCI	90.4	90.5	↑ 0.1	↑ 0.1%	21,580
	HCM	71.4	75.3	↑ 3.9	↑ 5.5%	343,260
Dầu khí	GAS	116.2	115	↓ -1.2	↓ -1.0%	218,290
	PLX	82.4	81.5	↓ -0.9	↓ -1.1%	932,770
	PVS	23.8	23.3	↓ -0.5	↓ -2.1%	5,004,600
Dịch vụ	VEF	59.9	59.8	↓ -0.1	↓ -0.2%	5,400
	PAN	68	65.9	↓ -2.1	↓ -3.1%	302,100
	DL1	45.5	45.5	→ 0.0	→ 0.0%	1,200
Ngân hàng	VCB	72	72	→ 0.0	→ 0.0%	2,146,470
	BID	38.6	39.2	↑ 0.6	↑ 1.6%	1,980,080
	CTG	33.45	35.7	↑ 2.3	↑ 6.7%	14,039,020
Thủy sản	MPC	91.7	91.7	→ 0.0	→ 0.0%	-
	VHC	54.4	57.2	↑ 2.8	↑ 5.2%	489,140
	ANV	22.4	21	↓ -1.4	↓ -6.3%	1,034,790

Cập nhật ngày 12/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp;...)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	↑ 2.66%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2017.
Cao su	↑ 5.86%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sẫm lớp sứt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	↑ 1.75%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	↓ -3.06%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	↓ -3.35%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	↑ 1.59%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	↓ -0.04%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	↑ 3.96%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	↑ 9.41%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	↑ 0.36%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	↑ 3.64%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	↓ -6.55%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	↓ -2.59%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	↑ 1.32%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	↑ 0.36%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	↓ -0.53%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 12/03/2018

GIÁ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	61.1809 ↓	-0.24% ↓	-2.27% ↑	0.96% ↑	28.21%	12/03/2018
Brent	64.7472 ↓	-0.28% ↓	-1.59% ↑	0.60% ↑	27.15%	12/03/2018
Natural gas	2.8094 ↑	0.97% ↑	2.20% ↑	8.60% ↓	-4.38%	12/03/2018
Gasoline	1.884 ↓	-0.43% ↓	-2.54% ↑	9.98% ↑	18.98%	12/03/2018
Heating oil	1.8677 ↑	0.04% ↓	-1.87% ↓	-0.89% ↑	25.19%	12/03/2018
Ethanol	1.5139 ↑	0.13% ↑	1.06% ↑	4.12% ↓	-0.34%	12/03/2018

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1319.21 ↓	-0.32% ↓	-1.11% ↓	-2.33% ↑	10.09%	12/03/2018
Silver	16.4616 ↑	0.01% ↓	-1.60% ↓	-2.42% ↓	-2.25%	12/03/2018
Platinum	958.49 ↓	-0.43% ↓	-1.06% ↓	-3.82% ↑	2.79%	12/03/2018
Palladium	975.25 ↓	-0.33% ↓	-1.05% ↓	-2.52% ↑	31.08%	12/03/2018

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Canola	514.80 ↑	1.54% ↓	-2.59% ↑	2.16% ↓	-0.48%	12/03/2018
Tea	3.16 →	0.00% →	0.00% ↓	-2.47% ↑	5.69%	12/03/2018
Soybeans	1037.7047 ↑	0.39% ↓	-2.52% ↑	2.01% ↑	5.11%	12/03/2018
Wheat	491.0048 ↑	0.20% ↓	-2.19% ↑	7.74% ↑	19.18%	12/03/2018
Cotton	83.73 ↑	0.54% ↓	-0.13% ↑	10.75% ↑	8.53%	12/03/2018
Rice	12.0305 ↓	-0.16% ↓	-2.32% ↓	-1.78% ↑	23.58%	12/03/2018
Palm Oil	2390 →	0.00% ↓	-4.05% ↓	-4.63% ↓	-19.93%	12/03/2018
Cheese	1.545 →	0.00% →	0.00% ↑	4.04% ↓	-0.71%	12/03/2018
Milk	14.18 ↓	-0.07% ↑	0.21% ↑	5.19% ↓	-9.80%	12/03/2018
Rubber	192.9 ↑	3.99% ↑	4.10% ↑	9.23% ↓	-32.24%	12/03/2018
Orange Juice	138.85 ↑	0.04% ↓	-0.75% ↓	-6.06% ↓	-20.79%	12/03/2018
Wool	1778 →	0.00% ↓	-2.84% ↓	-2.31% ↑	16.82%	12/03/2018
Coffee	118.15 ↓	-0.59% ↓	-0.88% ↓	-3.75% ↓	-16.56%	12/03/2018
Oat	261.996 ↑	1.25% →	0.00% ↓	-1.41% ↑	3.56%	12/03/2018

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	121.55 ↓	-1.28% ↓	-1.36% ↓	-4.16% ↑	4.49%	12/03/2018
Bitumen	2664 ↑	4.80% ↓	-2.92% ↑	2.15% ↑	5.80%	12/03/2018
Steel	3839 ↓	-4.03% ↓	-6.80% ↓	-2.09% ↑	2.37%	12/03/2018
Lead	2374.75 →	0.00% ↓	-1.82% ↓	-7.40% ↑	7.50%	12/03/2018

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỜ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
Trung bình:							#DIV/0!		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	21.7%	20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	34.2%	38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	36.1%	38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mờ	13.1	15.0	15.5	18.3%	14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mờ	12.4	17.5	20.0	61.3%	41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mờ	49.0	60.7	72.4	47.8%	23.9%	26/04/2016	08/06/2016
BCC	Mua	Mờ	14.8	19.1	18.4	24.3%	29.1%	19/12/2016	20/02/2017
HVT	Mua	Mờ	19.5	27.8	25.0	28.2%	42.6%	19/12/2016	16/03/2017
NLG	Mua	Mờ	21.8	26.8	27.8	27.5%	22.7%	19/12/2016	16/03/2017
VNM	Mua	Mờ	124.6	151.7	150.0	20.4%	21.7%	20/12/2016	29/05/2017
DVN	Mua	Mờ	16.1	27.7	28.0	73.9%	72.0%	14/11/2017	24/01/2018
PGC	Mua	Mờ	13.5	17.2	24.1	78.5%	27.4%	04/05/2017	05/02/2018
Trung bình:							32.7%		

(Cập nhật ngày 03/02/2017)

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
SHB	26/02/2018	Nắm giữ [-5%]	12.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IJC	15/11/2017	Mua [+30%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NTL	14/11/2017	Mua [+24%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá		N/A Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Săm lốp – Quý 4/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-nganh>

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tài xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tài xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỘI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
13/03/2018	14/03/2018	29/03/2018	DGL	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	35	0.5 (1.45%)
13/03/2018	14/03/2018	16/04/2018	S55	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:0.67, giá 15.000 đồng/CP	27	-0.1 (-0.37%)
13/03/2018	14/03/2018	13/04/2018	S55	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	27	-0.1 (-0.37%)
13/03/2018	14/03/2018	16/04/2018	SD4	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
13/03/2018	14/03/2018	30/03/2018	HGM	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	36	0 (0%)
13/03/2018	14/03/2018	16/04/2018	BLI	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	7	0.1 (1.45%)
13/03/2018	14/03/2018	26/03/2018	CTS	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.45	0.05 (0.37%)
13/03/2018	14/03/2018	05/04/2018	DGC	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	35.1	0 (0%)
13/03/2018	14/03/2018	n/a	HHV	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	10.9	1.4 (14.74%)
13/03/2018	14/03/2018	04/04/2018	RTB	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
13/03/2018	14/03/2018	29/03/2018	DNH	UPCoM	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 600 đồng/CP	n/a	n/a
14/03/2018	15/03/2018	14/04/2018	TOT	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	9.9	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	23/04/2018	DVP	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	n/a	n/a
14/03/2018	15/03/2018	19/04/2018	NCP	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	4.5	0 (0%)
n/a	n/a	14/03/2018	HHV	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 3,000,000 CP	10.9	1.4 (14.74%)
14/03/2018	15/03/2018	19/04/2018	PDN	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	89.8	0.3 (0.34%)
14/03/2018	15/03/2018	28/03/2018	CIA	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	13.8	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	1/0/1900	VNA	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	1.4	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	13/04/2018	TDN	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	5.5	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	11/04/2018	VGL	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	5.9	0 (0%)
14/03/2018	15/03/2018	19/04/2018	PIA	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	29.4	0.3 (1.03%)
14/03/2018	15/03/2018	10/04/2018	PDB	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2018	10	0 (0%)

Cập nhật ngày 12/03/2018

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.